

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất kỹ thuật và tiến độ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Giải pháp kỹ thuật		
1.1.1 Giải pháp kỹ thuật giao thông các tuyến đường chính vào công trình	Có giải pháp giao thông các tuyến lân cận qua đó đề ra giải pháp điều tiết giao thông, giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có giải pháp giao thông các tuyến lân cận, không đề ra giải pháp điều tiết giao thông, hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.1.2 Giải pháp kỹ thuật về công tác chuẩn bị khởi công	Có giải pháp kỹ thuật về công tác chuẩn bị khởi công phù hợp theo quy định của pháp luật và khả thi, hợp lý	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật về công tác chuẩn bị khởi công hoặc có nhưng không phù hợp theo quy định của pháp luật và không khả thi, không hợp lý	Không đạt
1.1.3 Giải pháp kỹ thuật tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật tư, bố trí rào chắn, biển báo đảm bảo an toàn thi công, giải pháp kỹ thuật cấp điện, cấp thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công (nhà thầu tự khảo sát để bố trí mặt bằng phù hợp).	- Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có bản vẽ bố trí mặt bằng thi công thể hiện hợp lý, khả thi đối với gói thầu.	Đạt
	- Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc. - Không có bản vẽ bố trí mặt bằng thi công hoặc bản vẽ bố trí không hợp lý, không khả thi đối với gói thầu.	Không đạt
1.4 Giải pháp kỹ thuật đo đạc, định vị đối với hạng mục công trình xây dựng mới	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật đo đạc, định vị công trình hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng theo hồ sơ thiết kế	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh giải pháp	Không

	kỹ thuật đo đạc, định vị công trình nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và không phù hợp với hồ sơ thiết kế, hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
1.1.5 Giải pháp kỹ thuật các công tác thi công hạng mục công việc của dự án: - Giải pháp thi công thử tĩnh cọc. - Giải pháp kỹ thuật thi công Xây dựng mới Khối phòng học tập, hỗ trợ học tập, phụ trợ (quy mô 01 trệt, 02 lầu). - Giải pháp kỹ thuật thi công Xây mới Nhà đa năng. - Giải pháp kỹ thuật thi công Xây mới Sảnh chào chờ. - Giải pháp kỹ thuật thi công Các hạng mục phụ trợ của gói thầu. - Giải pháp kỹ thuật thi công công trình hạ tầng kỹ thuật của gói thầu. - Giải pháp kỹ thuật thi công hệ thống xử lý nước thải. - Giải pháp kỹ thuật thi công về vận chuyển tập kết vật tư, máy móc, thiết bị trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ cho các công tác theo khối lượng mô tả công việc yêu cầu của E-HSMT, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng theo hồ sơ thiết kế. Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ theo yêu cầu về khối lượng mô tả công việc của E-HSMT, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và không phù hợp theo hồ sơ thiết kế, hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt Không đạt
1.2 Biện pháp tổ chức thi công		
1.2.1. Biện pháp tổ chức thi công: Mô tả biện pháp thi công các hạng mục công việc của dự án: - Biện pháp thi công chuẩn bị mặt bằng thi công. - Biện pháp thi công thử	Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đầy đủ theo khối lượng mô tả công việc yêu cầu của E-HSMT, chi tiết, hợp lý, khả thi, đúng trình tự về biện pháp thi công các hạng mục công việc của dự án theo hồ sơ thiết kế và phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (đính kèm đầy đủ bản vẽ biện pháp thi công).	Đạt

tĩnh cộc. - Biện pháp kỹ thuật thi công Xây dựng mới Khối phòng học tập, hỗ trợ học tập, phụ trợ (quy mô 01 trệt, 02 lầu). - Biện pháp kỹ thuật thi công Xây mới Nhà đa năng. - Biện pháp kỹ thuật thi công Xây mới Sân chào cờ. - Biện pháp kỹ thuật thi công Các hạng mục phụ trợ của gói thầu. - Biện pháp kỹ thuật thi công công trình hạ tầng kỹ thuật của gói thầu. - Biện pháp kỹ thuật thi công hệ thống xử lý nước thải. theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật về phạm vi công việc của gói thầu được nêu tại khoản 1, Mục I, Phần 2, Chương V của EHSMT.	Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công theo khối lượng mô tả công việc yêu cầu của E-HSMT hoặc biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không đầy đủ, không chi tiết, không khả thi, không phù hợp theo hồ sơ thiết kế, không đúng trình tự về biện pháp thi công các hạng mục công việc của dự án hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (không đính kèm đầy đủ bản vẽ biện pháp thi công).	Không đạt
1.2.2 Biện pháp tổ chức an toàn giao thông (biển báo, rào chắn,...vv), không làm ảnh hưởng đến giao thông qua lại của người dân xung quanh tại địa điểm xây dựng	Có đề xuất biện pháp tổ chức an toàn giao thông hợp lý, khả thi	Đạt
	Không đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hoặc đề xuất không hợp lý, không khả thi	Không đạt
1.2.3 Cam kết trong quá trình thi công	Có cam kết trong quá trình thi công không làm ảnh hưởng đến các công trình hiện hữu, lân cận. Trường hợp trong quá trình thi công làm thay đổi hiện hữu các công trình nhà thầu phải chịu trách nhiệm khắc phục	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng nội dung	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
--	---	------------------

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 330 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 330 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 330 ngày.	Không đạt
2.2. Biểu tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, phù hợp với các hạng mục của gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, phù hợp với các hạng mục của gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có nhưng không chi tiết, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không phù hợp với các hạng mục của gói thầu và không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
2.3. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Biểu đồ huy động vật tư và tiến độ thi công. d) Biểu đồ huy động tài chính phù hợp với tiến độ thi công và giá dự thầu	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi, có biểu đồ minh họa các nội dung a), b), c) và d) hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ và đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Thuyết minh không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, hoặc không có biểu đồ minh họa các nội dung a), b), c) và d) hoặc có biểu đồ nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ và đề xuất kỹ thuật	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án: Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	- Có thuyết minh thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trình trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. - Có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự trên	Đạt

	công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT hợp lý. - Trường hợp liên danh phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên nào không còn khả năng để tiếp tục thi công xây dựng, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.	
	- Không có thuyết minh hoặc có nhưng chưa thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trình trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. - Không có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự trên công trường hoặc thể hiện sơ sài (không xác định được liên hệ giữa các chức danh) hoặc không có thuyết minh hoặc có thuyết minh sơ đồ nhưng không ghi rõ trách nhiệm từng nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không hợp lý. - Trường hợp liên danh, không có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên nào không còn khả năng để tiếp tục thi công xây dựng, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ hoặc có phân công nhưng không hợp lý.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong từng hạng mục thi công xây dựng công trình	- Có sơ đồ, thuyết minh tổ chức bộ máy quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của từng công tác thi công thuộc gói thầu đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với quy định của pháp luật.	Đạt

	- Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh quản lý chất lượng hoặc có nhưng không rõ ràng, không hợp lý. - Không có biện pháp bảo đảm chất lượng của từng công tác thi công hoặc có nhưng không thuộc gói thầu, không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với quy định của pháp luật.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư và thiết bị để phục vụ công tác thi công bao gồm các nội dung sau: (1) Lập bảng danh mục vật tư, vật liệu sẽ đưa vào gói thầu. (2) Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và máy móc thiết bị thi công. (3) Biện pháp quản lý chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công (4) Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị khi mưa bão.	Có nêu đầy đủ từng mục (1), (2), (3), (4) hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công, quy định của pháp luật	Đạt
	Không nêu hoặc có nhưng không đầy đủ từng mục (1), (2), (3), (4) hoặc không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với biện pháp thi công, không quy định của pháp luật	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Vệ sinh môi trường		
5.1.1 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và quy định của pháp luật. Kèm bản vẽ chi tiết.	Đạt
	Không có biện pháp vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp không hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

	và không phù hợp quy định pháp luật. Không kèm bản vẽ ci tiết.	
5.1.2. Biện pháp bảo đảm giảm thiểu tiếng ồn, khói bụi, rung trong quá trình thi công.	Đề xuất biện pháp đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Kèm bản vẽ ci tiết.	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Không kèm bản vẽ ci tiết.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn. - Các giải pháp, biện pháp; trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ. - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng cháy chữa cháy.	Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo yêu cầu, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp quy định pháp luật.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí hoặc biện pháp phòng cháy, chữa cháy không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không phù hợp quy định pháp luật.	Không đạt
5.3. An toàn lao động		
5.3.1 Biện pháp an toàn lao động: a) Biện pháp an toàn lao động cho từng công tác thi công: - An toàn trong công tác tổ chức mặt bằng thi công. - An toàn trong sử dụng máy móc, thiết bị thi công, an toàn giao thông ra vào công trường. - An toàn trong từng công tác thi công và vận chuyển trong công trường xây dựng. b) Lập biện pháp quản lý an toàn cho công trình hiện hữu và khu vực xung quanh công trình.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với gói thầu đang xét.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí hoặc biện pháp an toàn lao động không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với gói thầu đang xét.	Không đạt

5.3.2 Bố trí chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động	Có bố trí chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động phù hợp quy định pháp luật.	Đạt
	Không có bố trí chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động hoặc có nhưng không phù hợp quy định pháp luật.	Không đạt
5.3.3 Trách nhiệm của nhà thầu sử dụng lao động khi công trường xảy ra tai nạn lao động	Nhà thầu trình bày hợp lý, đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện khi xảy ra tai nạn lao động theo đúng quy định pháp luật.	Đạt
	Nhà thầu trình bày không hợp lý hoặc không đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện khi xảy ra tai nạn lao động theo quy định pháp luật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 24 tháng.	Đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 24 tháng, có thuyết minh quy trình bảo hành theo quy định.	Đạt
	Đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 24 tháng hoặc không đề xuất thời gian bảo hành hoặc không có thuyết minh quy trình bảo hành.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP):

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2023 trở lại đây.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP).	Đạt
	Nhà thầu không cam kết hoặc vi phạm theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Trừ quy	Không đạt

	định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP).	
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính (Xi măng, cát vàng, cát mịn, đá 1x2, cừ tràm, bê tông thương phẩm, cọc bê tông DU'L, gạch không nung, gạch granite, gạch ốp lát các loại, cửa đi, cửa sổ, vách kính các loại, nắp hố ga bằng gang, bả ma tít, sơn nước, tole, trần, dây cáp điện, MCB, đèn led, kim thu sét, ống STK, thiết bị, máy bơm phòng cháy, chữa cháy các loại, ống nhựa PVC, ống HDPE, thiết bị vệ sinh các loại,).	Có cam kết trong trường hợp nhà thầu có kinh doanh các mặt hàng trên hoặc hợp đồng nguyên tắc vật tư cung cấp cho gói thầu này (thể hiện tên gói thầu trong hợp đồng nguyên tắc, thời gian ký kết hợp đồng nguyên tắc phải phù hợp với thời điểm phát hành E-HSMT, kèm Giấy phép đăng ký đủ điều kiện kinh doanh có ngành nghề phù hợp của đơn vị cung cấp nêu là hợp đồng nguyên tắc).	Đạt
	Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc đầy đủ các vật tư theo yêu cầu của E-HSMT hoặc hợp đồng nguyên tắc không ghi tên gói thầu hoặc không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu.	Không đạt
8.2. Bảng chủng loại vật liệu xây dựng.	- Có bảng kê chủng loại vật tư và nêu rõ tính năng kỹ thuật, thương hiệu, xuất xứ các vật tư chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT. - Bảng kê chủng loại vật tư phải phù hợp với tính năng kỹ thuật, thương hiệu, xuất xứ trong hợp đồng nguyên tắc.	Đạt
	- Không có bảng kê chủng loại vật tư chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT hoặc bảng kê không đầy đủ theo quy định hoặc ghi quá nhiều thương hiệu hoặc ghi tương đương. - Bảng kê chủng loại vật tư phải không phù hợp với tính năng kỹ thuật, thương hiệu, xuất xứ trong hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt

8.3 Đối với thiết bị phòng cháy chữa cháy	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất phù hợp và đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. - Có tài liệu kỹ thuật (Catalogue tương đương) chính hãng (nhà thầu có thể cung cấp tài liệu để chứng minh hoặc có thể tham chiếu từ website chính thức của hãng sản xuất) của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của thông số kỹ thuật thiết bị chào thầu. - Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau. - Có cam kết về chất lượng, bảo hành thiết bị theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất nhưng không nhỏ hơn 24 tháng. - Có cam kết nguồn gốc rõ ràng, hàng nhập khẩu phải có chứng nhận CO, CQ đầy đủ. - Có cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... của hàng hóa trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư đơn vị sử dụng. - Có cam kết bảo trì tối thiểu 6 tháng/1 lần trong suốt thời gian bảo hành. - Có cam kết cung cấp phụ tùng thay thế tối thiểu 05 năm kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.